DOI: https://doi.org/10.62985/j.huit_ojs.vol26.no3.440

NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ NHẬN THỨC VÀ HÀNH VI CỦA CÁC HỘ KINH DOANH TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT VỀ VẤN ĐỀ PHÁT SINH VÀ GIẢM THIỂU CHẤT THẢI NHỰA

Trần Thị Ngọc Mai*, Trương Thị Diệu Hiền

Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

*Email: *maittn@huit.edu.vn*

Ngày nhận bài: 25/02/2025; Ngày nhận bài sửa: 11/4/2025; Ngày chấp nhận đăng: 06/6/2025

TÓM TẮT

Với mục tiêu phát triển bền vững ngành du lịch, thành phố Đà Lạt cũng như nhiều địa phương trong cả nước cần nâng cao nhận thức, hành vi của người dân địa phương và du khách về bảo vệ môi trường. Để đạt được mục tiêu đó, một trong những mối quan tâm của địa phương là vấn đề giảm thiểu rác thải nhựa ở các hộ kinh doanh. Việc khảo sát thực tế các hộ kinh doanh tại thành phố Đà Lạt cho thấy 100% các hộ kinh doanh đều sử dụng sản phẩm nhựa một lần, nhiều nhất là túi ni lông và có 87% chất thải nhựa chưa được phân loại tại nguồn. Trong số các hộ được khảo sát, 90% nhận thức được tác hại của chất thải nhựa nhưng vẫn sử dụng do sự tiện lợi và giá thành rẻ. Trung bình thang Likert cho thấy các hộ kinh doanh chọn giải pháp sẽ thực hiện là phân loại rác tại nguồn và sử dụng sản phẩm thay thế ở mức "thường xuyên" nhưng lại chọn mức "hiếm khi" đối với các hoạt động tuyên truyền. Qua đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp giảm thiểu chất thải nhựa gồm tăng cường các hoạt động tuyên truyền, sử dụng sản phẩm thay thế, thực hiện phân loại và thu gom để tái chế rác nhựa.

Từ khóa: Chất thải nhựa, hộ kinh doanh, phân loại tại nguồn, thành phố Đà Lạt.

1. GIỚI THIỆU

Việt Nam thải ra hơn 3,7 triệu tấn rác thải nhựa mỗi năm, chỉ có 10 đến 15% được thu gom để tái chế [1]. Riêng túi ni lông, mỗi năm có hơn 30 tỷ túi ni lông được đưa vào sử dụng và 80% số túi này bị thải ra môi trường sau khi sử dụng một lần [2]. Thực trạng này cho thấy vấn đề giảm thiểu và tái chế nhựa thực sự cấp thiết nhằm bảo vệ môi trường.

Theo đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam [3] có một số mục tiêu cụ thể là sử dụng 100% túi ni lông, bao bì thân thiện với môi trường tại các trung tâm thương mại, siêu thị; đảm bảo thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý 85% lượng chất thải nhựa phát sinh; giảm dần mức sản xuất và sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong sinh hoạt và nâng cao nhận thức cộng đồng.

Tại Việt Nam, chất thải nhựa là vấn đề đang rất được quan tâm nghiên cứu. Trong đó, mô hình quản lý chất thải rắn tuần hoàn cho Huyện Cần Giờ đem lại hiệu quả cao và lợi ích thiết thực cho người dân địa phương trong quá trình phát triển bền vững ngành du lịch tại đây [4]. Nghiên cứu phát sinh rác thải nhựa tại TP. Hà Nội đã cho thấy người tiêu dùng đã có sự thay đổi rõ rệt trong nhận thức và hành vi sau khi được cung cấp các thông tin về tác hại của nhựa [5]. Trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh cũng có nghiên cứu liên quan rác thải nhựa và tập trung vào nâng cao nhận thức cho đối tượng sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố [6]. Như vậy, hai nghiên cứu ở TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh cho thấy vấn đề nâng cao nhận thức đặc biệt quan trọng trong giảm thiểu chất thải nhựa. Công tác giảm thiểu nhựa và quản lý chất thải tại Cần Thơ chưa được thực hiện thống nhất do đặc điểm khác nhau của các nhóm dân cư, khả năng tiếp cận dịch vụ cũng như chi phí dịch vụ thu gom còn cao [7]. Nghiên cứu đánh giá rác thải nhựa, vi nhựa trong nước thải từ cộng đồng dân cư xả thải vào các sông Sài Gòn - Đồng Nai xác định nếu rác thải nhựa trở thành nguồn tài nguyên để sản xuất các sản phẩm tái chế sẽ mang đến cơ hội tạo thu nhập hàng trăm tỷ đồng mỗi tháng [8]. Các nghiên cứu ở Cần Thơ, Đồng Nai cho thấy cần cải tiến hệ thống thu gom và tái chế chất thải nhựa để đem lại giá trị kinh tế cho địa phương. Như vậy, các nghiên cứu đều đem lại ý nghĩa thực tế, giải quyết vấn đề cấp bách về chất thải nhựa cho các địa phương.

Đà Lạt là một thành phố trực thuộc tỉnh Lâm Đồng, nằm trên cao nguyên Lâm Viên, ở độ cao 1.500 m so với mặt nước biển và có diện tích là 391 km², dân số vào năm 2023 là 234.418 người với 12 phường và 4 xã vùng ven [9]. Với nhiều cảnh quan đẹp, Đà Lạt là một trong những thành phố du lịch nổi tiếng nhất của Việt Nam với sự phát triển mạnh mẽ của các hộ kinh doanh cá thể. Hộ kinh doanh cá thể là các hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ [10].

Năm 2023, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có 72.876 cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp, trong đó tại TP. Đà Lạt chiếm 22,03% [9]. Với đặc trưng là thành phố du lịch, các hộ kinh doanh cá thể này đã góp phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế Đà Lạt.

Do đó, nghiên cứu tập trung vào nhóm đối tượng là các hộ kinh doanh cá thể tại TP. Đà Lạt nhằm mục tiêu khảo sát mức độ nhận thức của các hộ kinh doanh tại Đà Lạt về tác hại và phân loại rác thải nhựa hiện nay, xác định hành vi thực tế của các hộ kinh doanh trong việc sử dụng, phân loại và tái chế sản phẩm nhựa. Nghiên cứu cũng tập trung tìm hiểu những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi giảm thiểu chất thải nhựa của tại các hộ kinh doanh này để từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp có thể áp dụng với điều kiện thực tế tại Đà Lạt.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp điều tra khảo sát, thu thập thông tin

Nghiên cứu thực hiện khảo sát ý kiến của các hộ kinh doanh về vấn đề chất thải nhựa, các mẫu khảo sát được thực hiện ngẫu nhiên có phân lớp trên địa bàn 12 phường và 4 xã tại TP. Đà Lạt.

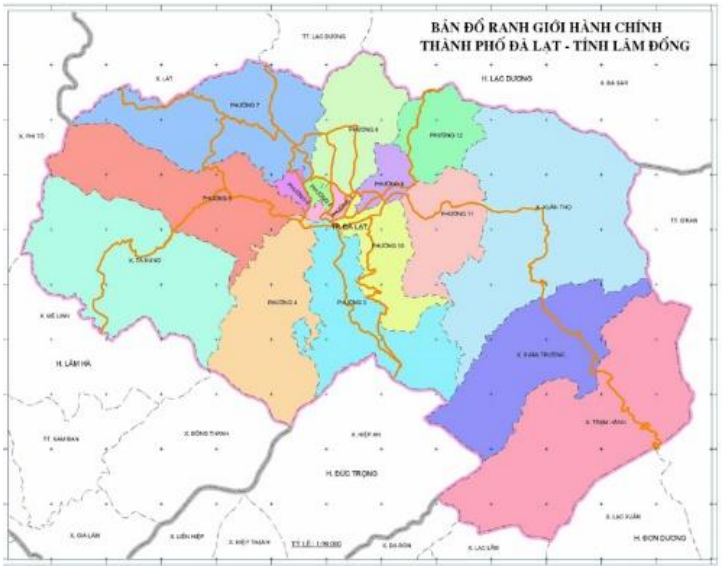

Hình 1. Bản đồ hành chính Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng năm 2023 [11]

Số lượng mẫu khảo sát được tính theo công thức Yamane [12] như sau:

$$n = \frac{N}{1 + \mathrm{N}e^2}$$

Trong đó, N là số lượng tổng thể, e là sai số tiêu chuẩn. Dựa trên số liệu thống kê của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng, số hộ kinh doanh năm 2023 của TP. Đà Lạt là 16.054 hộ [9], e là sai số được chọn tại giá trị 7%. Như vậy số mẫu khảo sát cần thực hiện là 200 phiếu. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 200 hộ kinh doanh tại TP. Đà Lạt với số phiếu phân bố theo phường/xã như sau:

- Các phường trung tâm 1,2,3,8,9,10: 6 phường x 15 phiếu = 90 phiếu.
- Các phường khác 4,5,6,7,11,12: 6 phường x 11-12 phiếu = 70 phiếu.
- Các xã vùng ven: 4 xã x 10 phiếu = 40 phiếu.



Hình 2. Một số hình ảnh thực tế về các hoạt động kinh doanh, buôn bán nhỏ lẻ và thực trạng phát sinh rác thải nhựa tại TP. Đà Lạt

2.2. Phương pháp xử lý số liệu

Trong nghiên cứu, để khảo sát về mức độ đồng tình của người dân, câu hỏi đã được thiết kế bằng cách sử dụng thang đo Likert 5 mức độ [13]. Thang đo Likert 5 điểm cung cấp năm tùy chọn khác nhau theo mức độ tăng dần trong các sự lựa chọn (thấp nhất là 1 điểm, cao nhất là 5 điểm).

Phân tích độ tin cậy của kết quả khảo sát bằng hệ số Cronbach Alpha [14]. Các kết quả khảo sát thu thập được thống kê, xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel và SPSS.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khảo sát nhận thức và hành vi của các hộ kinh doanh

3.1.1. Các thông tin chung

Thông tin về các đối tượng được khảo sát như sau:

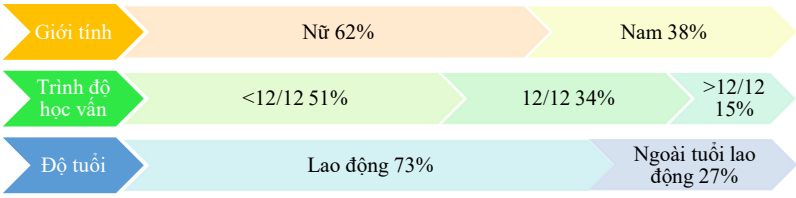

Hình 3. Thông tin chung về các hộ kinh doanh được khảo sát

Quy trình chọn mẫu ngẫu nhiên có phân lớp dựa trên phân bố theo phường xã, đối tượng là các hộ kinh doanh, số mẫu đã được tính theo công thức Yamane [12] với sai số 7% trên tổng số 16.054 hộ kinh doanh. Như vậy, tỷ lệ giới tính, độ tuổi và loại hình kinh doanh có tính đại diện cho tổng thể. Kết quả ý kiến các hộ được khảo sát có thể đại diện cho ý kiến chung của các hộ kinh doanh tại TP. Đà Lạt.

Kết quả khảo sát trên ý kiến cá nhân của các đối tượng khác nhau về giới tính, trình độ học vấn và độ tuổi nhằm khảo sát các ý kiến khách quan nhất. Kết quả cho thấy sự phù hợp với nhóm đối tượng là các hộ kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ trên địa bàn TP. Đà Lạt.

3.1.2. Khảo sát về hiện trạng sử dụng sản phẩm nhựa của các hộ kinh doanh

Kết quả khảo sát 200 hộ kinh doanh tại TP. Đà Lạt cho thấy 100% các hộ kinh doanh đều có sử dụng sản phẩm nhựa một lần, đặc biệt là 100% các hộ đều có sử dụng túi ni lông, các loại sản phẩm nhựa khác như hộp xốp, ly nhựa, ống hút nhựa, chai nhựa, đĩa, tô, muỗng nhựa v.v. cũng được sử dụng với tỷ lệ khá cao từ 38%−52%. Nguyên nhân là do tính chất của các hoạt động kinh doanh buôn bán, dịch vụ phục vụ khách du lịch ở đây nên việc đóng gói sản phẩm hay sử dụng các dụng cụ ăn uống nhựa có thể dễ dàng đem đi rất phổ biến.

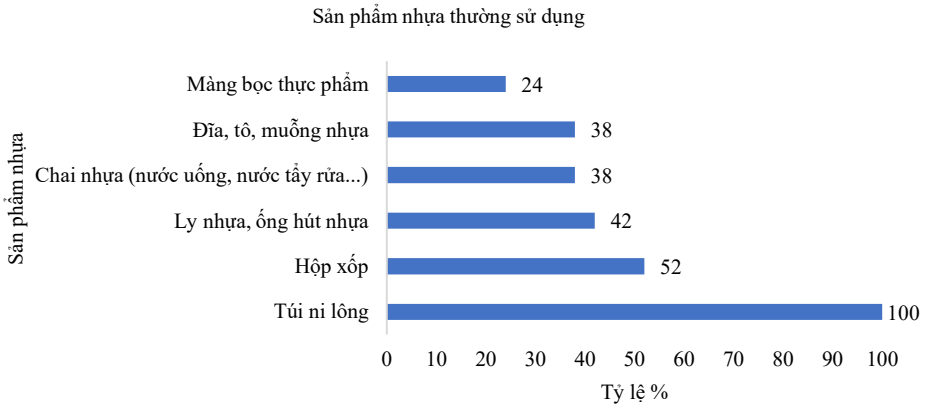

Hình 4. Kết quả khảo sát sản phẩm nhựa thường sử dụng

Khi được hỏi về lý do sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, các lý do đưa ra như sau: tính tiện lợi 90%, giá thành rẻ 80%, không có sản phẩm thay thế 23% (Được chọn cùng lúc nhiều lý do). Như vậy từ tính tiện lợi và giá thành rẻ là lý do chính dẫn đến thói quen thường xuyên sử dụng các sản phẩm nhựa một lần, bên cạnh đó cũng có một số hộ nhận thức được vấn đề nhưng do không có sản phẩm thay thế nên vẫn tiếp tục sử dụng như nhiều năm nay vẫn thực hiện, từ đó khối lượng rác thải nhựa càng ngày càng tăng lên theo sự phát triển của ngành du lịch và nền kinh tế địa phương.

3.1.3. Khảo sát nhận thức của các hộ kinh doanh về chất thải nhựa

Khảo sát về nhận thức của các hộ kinh doanh cho thấy 90% có biết về tác hại của nhựa, trong đó tỷ lệ cao nhất là 57% các hộ kinh doanh này biết nhưng không nắm rõ cụ thể các tác hại với môi trường và sức khỏe như thế nào, sau đó là 29% biết rõ và 4% biết rất rõ. Như vậy người dân có sự quan tâm thích đáng đối với vấn đề sức khỏe và môi trường do nhựa thải.

Về thời gian phân hủy của nhựa thì tỷ lệ cao nhất là 74% không có thông tin cụ thể về vấn đề này. Về kiến thức liên quan đến phân loại rác tại nguồn và tái chế nhựa thì đều có tỷ lệ biết nhưng không rõ chiếm tỷ lệ cao nhất là 53% và biết rõ chiếm tỷ lệ cao thứ hai là 38%. Từ đó cho thấy tuyên truyền về phân loại và tái chế rác ở TP. Đà Lạt đã có triển khai và đem lại hiệu quả nhất định.

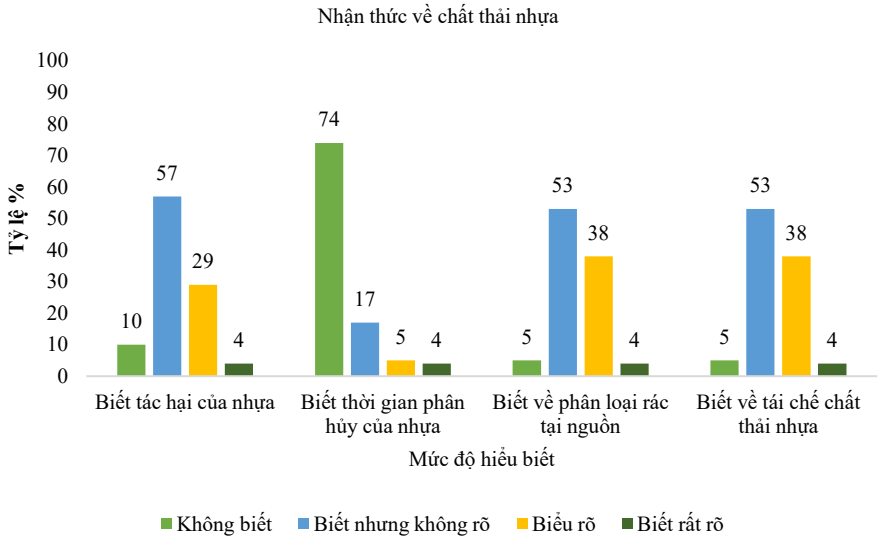

Hình 5. Kết quả khảo sát nhận thức của các hộ kinh doanh về chất thải nhựa

Đồng thời, kết quả khảo sát cũng cho thấy có 87% các hộ kinh doanh chưa phân loại rác tại nguồn, các loại rác thực phẩm, rác tái chế và rác còn lại đều được gom chung và do công ty môi trường đô thị thành phố thu gom và vận chuyển về nhà máy xử lý rác Đà Lạt. Chỉ có 13% các hộ gia đình được khảo sát có thực hiện phân loại các thành phần có thể tái chế như lon bia, chai nhựa, túi ni lông, giấy báo v.v. để bán phế liệu. So sánh với Cần Giờ, khoảng 15% rác thải nhựa được thu gom để tái chế; phần còn lại sẽ được đưa đến bãi chôn lấp hoặc thải bỏ trực tiếp ra môi trường [4]. Tỷ lệ phân loại chất thải nhựa để bán phế liệu theo một nghiên cứu ở Cần Thơ là 10% [7]. Như vậy cho thấy tỷ lệ rác thải nhựa được thu hồi tái chế hiện nay chiếm tỷ lệ còn rất thấp. Lý do các hộ kinh doanh ở TP. Đà Lạt phân loại rác tại nguồn còn thấp có các khả năng là vì hoạt động phân loại rác tại nguồn chưa được triển khai đồng bộ, công ty môi trường đô thị chưa thu gom riêng rác tái chế tại TP. Đà Lạt, các quầy hàng buôn bán diện tích hẹp, không có không gian để lưu trữ riêng rác tái chế, chưa bị xử phạt nếu không thực hiện dẫn đến số hộ kinh doanh tự giác thực hiện vấn đề này còn thấp.

3.1.4. Khảo sát hành vi của các hộ kinh doanh về chất thải nhựa

Khi được hỏi về sự sẵn sàng tham gia các hành động để giảm thiểu chất thải nhựa, ý kiến của các hộ kinh doanh như sau:

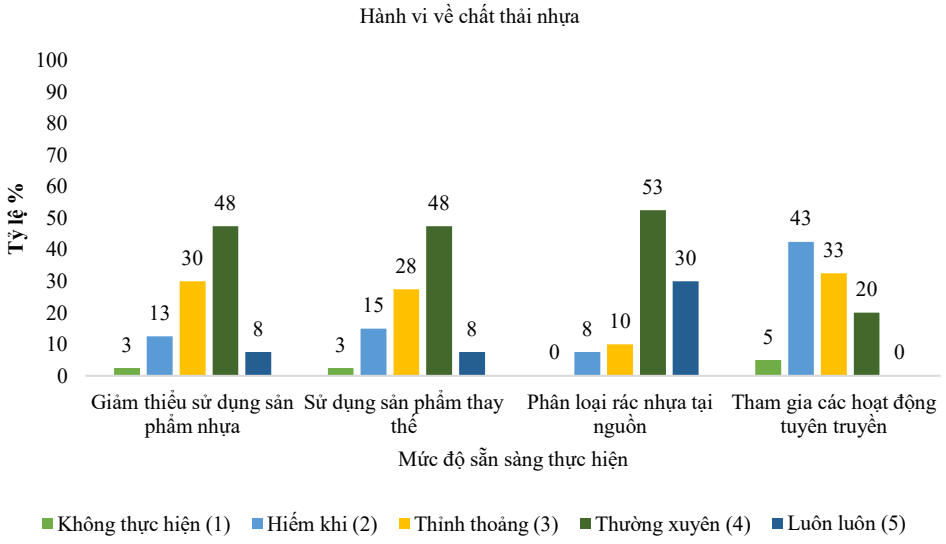

Hình 6. Kết quả khảo sát sự sẵn sàng thực hiện các giải pháp giảm thiểu chất thải nhựa

Thang đo Likert được thiết kế với 5 mức điểm để đo lường ý kiến của các hộ kinh doanh về mức độ sẵn sàng thực hiện các hành động với mức điểm từ 1 đến 5 điểm. Điểm trung bình quy ước như sau:

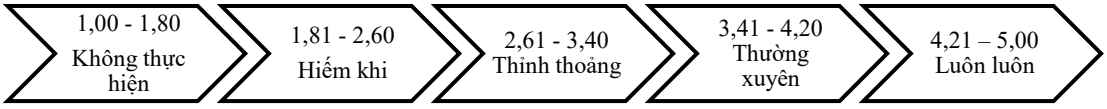

Bảng 1. Điểm trung bình và đánh giá các hoạt động giảm thiểu chất thải nhựa

Các hoạt động	Điểm trung bình	Đánh giá
Giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa	3,45	Thường xuyên
Sử dụng sản phẩm thay thế	3,43	Thường xuyên
Phân loại rác nhựa tại nguồn	4,05	Thường xuyên
Tham gia các hoạt động tuyên truyền	2,68	Thỉnh thoảng

Hệ số Cronbach Alpha được sử dụng để kiểm định độ tin cậy với kết quả phân tích cho thấy, giá trị hệ số Cronbach Alpha đạt 0,79 (> 0,70), chứng tỏ thang đo này có độ tin cậy cao. Ngoài ra, giá trị báo cáo các hệ số tương quan biến tổng của các biến đo lường thành phần đều có giá trị lớn hơn 0,70. Giá trị báo cáo nhỏ nhất là 0,71 và giá trị báo cáo lớn nhất là 0,87 chứng tỏ các biến đo lường thành phần đều sử dụng tốt.

Kết quả khảo sát cho thấy ý kiến của các hộ kinh doanh là họ sẽ sẵn sàng thực hiện các hoạt động nhằm giảm thiểu chất thải nhựa như hạn chế tối đa không sử dụng khi không cần thiết; sử dụng các sản phẩm thay thế thân thiện với môi trường nếu giá cả hợp lý, có điểm phân phối thuận tiện; phân loại rác tại nguồn nếu bắt buộc và có đơn vị đến thu gom riêng loại rác này. Tuy nhiên, về vấn đề tham gia các hoạt động tuyên truyền thì mức độ đồng ý tham gia rất thấp do các hộ kinh doanh này cho rằng công việc hiện tại của họ rất bận rộn, không thể di chuyển nhiều ra khỏi quầy hàng, khu vực kinh doanh v.v. Như vậy, đây sẽ là định hướng để cơ quan quản lý nắm bắt vấn đề và triển khai các giải pháp phù hợp cho nhóm đối tượng kinh doanh.

3.2. Một số giải pháp nhằm giảm thiểu chất thải nhựa

Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đến từng hộ kinh doanh, trong đó cần nêu bật tác hại, thời gian phân hủy của nhựa thải. Nâng cao nhận thức về lợi ích của hoạt động phân loại rác tại nguồn, tái chế rác thải nhựa. Các thông tin phải dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp cho tất cả đối tượng và đến tận tay từng hộ kinh doanh.

Hiện nay có rất nhiều sản phẩm có thể thay thế nhựa nhưng người dân chưa sử dụng nhiều do khó tiếp cận. Do đó, cần đẩy mạnh hoạt động khuyến khích người dân sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, đưa sản phẩm đến tay người dân với chính sách thuế, phí hỗ trợ phù hợp. Đồng thời, cần có chính sách triển khai cam kết giảm thiểu chất thải nhựa, hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần hoặc thay thế bằng các sản phẩm thân thiện môi trường.

Cần sớm nghiên cứu ban hành quy định bắt buộc người dân phải thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn. Đồng thời, cần triển khai hoạt động này đồng bộ trên toàn thành phố và có hệ thống gom riêng các loại chất thải có khả năng tái chế. Có chính sách khen thưởng, xử phạt nếu thực hiện tốt hoặc vi phạm các quy định này nhằm khuyến khích người dân tích cực tham gia.

Đầu tư xây dựng các nhà máy tái chế chất thải, có thể kết hợp với nhà máy xử lý rác thải Đà Lạt. Hiện nay nhà máy này cũng gặp một số khó khăn do lượng rác thải lớn, kinh phí thiếu. Do đó, khi tái chế sẽ giảm thiểu áp lực cho nhà máy khi lượng rác cần xử lý giảm và đem lại nguồn thu hỗ trợ cho hoạt động xử lý và chôn lấp rác.

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng phát sinh chất thải nhựa tại các hộ kinh doanh trên địa bàn TP. Đà Lạt. Hệ số Cronbach Alpha được sử dụng để kiểm định cho thấy kết quả có độ tin cậy cao. Sự hiểu biết của người dân về tác hại của rác thải nhựa, phân loại rác và tái chế nhựa đều cao nhất ở mức biết nhưng không rõ. Kết quả cho thấy người dân sẵn sàng thực hiện các giải pháp giảm thiểu chất thải nhựa, phân loại rác tại nguồn và sử dụng sản phẩm thay thế. Do đó, nghiên cứu đã đề

xuất các giải pháp tập trung vào nâng cao nhận thức và các hoạt động triển khai thực tế cho địa phương. Bên cạnh đó, nghiên cứu chỉ mới dừng lại ở mức độ khảo sát và đề ra một số giải pháp nhằm giảm thiểu rác thải nhựa nhằm bảo vệ môi trường nhưng chưa tính toán cụ thể được chi phí đầu tư và lợi ích kinh tế đem lại cho thành phố cũng như các hộ kinh doanh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Global Plastic Action Partnership, "Viet Nam National Plastic Action Partnership," 2023. [Online]. Available: https://www.globalplasticaction.org/vietnam.

[2] VIRAC, "Ngành nhựa Việt Nam với sự thay đổi của thị trường nửa đầu 2024," 2024. Truy cập tại: https://viracresearch.com/nganh-nhua-viet-nam-voi-thi-truong-nua-dau-2024/

[3] Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định về việc phê duyệt Đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam*, Quyết định 1316/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 7 năm 2021.

[4] Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tuần hoàn (ICED), "Nghiên cứu điển hình - Quản lý chất thải rắn tuần hoàn ở huyện Cần Giờ," *iced.org.vn*, 2026. Truy cập tại: https://iced.org.vn/nghien-cuu-dien-hinh/

[5] P. T. M. Thảo và cộng sự, "Nghiên cứu đánh giá nhận thức và hành vi của người tiêu dùng liên quan đến phát sinh rác thải nhựa tại TP. Hà Nội", *Tạp chí Môi trường*, số. 9, tr. 40-44, 2021.

[6] N. T. T. Hiền, T. N. Hân, Q. V. T. Em, C. A. Tuấn, và T. X. Tám, "Thực trạng và giải pháp nâng cao nhận thức về rác thải nhựa cho sinh viên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh," *Tạp chí Môi trường*, số chuyên đề Tiếng Việt III, tr. 49-60, 2024.

[7] N. T. Thành *và cộng sự,* "Nhận thức của cộng đồng về rác thải nhựa ở đồng bằng sông Cửu Long: Nghiên cứu điển hình tại Cần Thơ," *Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ*, tập 58, số SDMD, tr. 258-264, 2022, doi: https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2022.212

[8] H. Phú và H. T. N. Hân, "Đánh giá rác thải nhựa, vi nhựa trong nước thải từ cộng đồng dân cư xả thải vào các sông Sài Gòn - Đồng Nai, đề xuất giải pháp xử lý đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững," *Tạp chí Khí tượng Thuỷ văn*, số 753, tr. 37-49, 2023. Truy cập tại: http://tapchikttv.vn/article/3617

[9] Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng, *Niên giám Thống kê tỉnh Lâm Đồng (cũ) năm 2023*, NXB Thống kê, 2024. Truy cập tại: Niên giám Thống kê tỉnh Lâm Đồng (cũ) năm 2023 - THỐNG KÊ TỈNH LÂM ĐỒNG

[10] Chính phủ, *Nghị định về đăng ký doanh nghiệp*, Nghị định 01/2021/NĐ-CP, ngày 04 tháng 01 năm 2021.

[11] Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng, "Bản đồ địa giới hành chính thành phố Đà Lạt," *Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng.* Truy cập tại: https://lamdong.gov.vn/ban-do-hanh-chinh/Shared%20Documents/index.html

[12] T. Yamane, *Statistics: An Introductory Analysis*, 2nd ed. New York, NY, USA: Harper and Row, 1967.

[13] R. Likert, "A technique for the measurement of attitudes," *Archives of Psychology*, vol. 22, no. 140, pp. 5–55, 1932.

[14] L. J. Cronbach, "Coefficient alpha and the internal structure of tests," *Psychometrika*, vol. 16, no. 3, pp. 297–334, Sep. 1951, doi: https://doi.org/10.1007/BF02310555

ABSTRACT

RESEARCH TO EVALUATE THE PERCEPTION AND BEHAVIOR OF BUSINESS HOUSEHOLDS IN DA LAT CITY ABOUT GENERATION AND REDUCTION OF PLASTIC WASTE

Tran Thi Ngoc Mai*, Truong Thi Dieu Hien

Ho Chi Minh City University of Industry and Trade

*Email: *maittn@huit.edu.vn*

To sustainably develop the tourism industry, Da Lat City needs to change the awareness and behavior of local people and tourists in issues related about environmental protection. In particular, the issue of minimizing plastic waste at business households needs special attention to protect the public health. Based on an actual survey of 200 business households in Da Lat City, it shows that 100% of business households use disposable plastic products, the most used is plastic bags and 87% of plastic waste has not been classified at source. 90% of surveyed households are aware of the harmful effects of plastic waste but still use it due to convenience and low prices. The average score of the Likert scale shows that business households choose the solution to implement waste separation at source and use alternative products "often" but choose "rarely" for propaganda activities. Thereby, the study proposes solutions to reduce plastic waste including improving propaganda effectiveness, using alternative products, classifying and collecting to recycle plastic waste.

Keywords: Plastic waste, business households, classification at source, Da Lat City.